

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày 13-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tố Nữ và Trần Thị Thiệu Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Cát T (tên gọi khác: Tường Khủng Long), sinh năm 1988, tại tỉnh B Th. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 123, đường T, Tổ dân phố 5, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh B Th; nơi đăng ký tạm trú: Nhà số 111, đường LK 4- 5, Khu phố 5, phường BHHB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung Q và bà Trần Thị C; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 17-8-2019 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 26-8-2019 “có mặt”.

Bị hại: Anh Nguyễn Tường Cao T, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 443/25A, đường S, Phường M2, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký tạm trú: Nhà số 28, đường B, Khu phố 4, phường BHHB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 15/8/2019, anh Nguyễn Tường Cao T đang ngồi uống bia cùng với bạn tại Quán Ốc Minh Thư, số 28, Đường Số T, Khu phố 4, phường BHHB, quận BT thì nhìn thấy bàn cạnh bên có chị Phan Thị H, anh Nguyễn Kiên T và Trần Cát T cũng đang ngồi uống bia. Do chị H có quen biết với anh T nên chị H kêu anh T qua uống với chị 01 ly thì anh T cầm ly bia sang mời chị H. Trong lúc quay về bàn và cả lúc ngồi vào bàn, T nghe anh T “chửi thề” chuyện gì đó nên khoảng 05 phút sau, T cầm ly bia sang mời chung bàn của anh T rồi hỏi anh T tại sao chửi thì anh T tiếp tục chửi và có lời nói thách thức. Khi đó, T

cầm trên tay phải cái ly bằng thủy tinh, loại lớn có quay, có khía cạnh xung quanh dùng để uống bia đánh 01 cái trúng vào vùng mặt bên trái của anh T gây ra thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 12% (theo kết quả giám định). Cũng trong lúc này, T bị một số thanh niên (không rõ lai lịch) dùng ly và chai bia ném trúng T nên T bỏ chạy; còn anh T được người dân đưa đến bệnh viện cấp cứu và trình báo cho Công an phường Bình Hưng Hòa B. Sau khi tiếp nhận sự việc, Công an phường Bình Hưng Hòa B đã chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây Tường đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Cát T đã khai nhận: Do sau khi anh Nguyễn Tường Cao T sang bàn bị cáo mời bia chị Phan Thị H xong thì trong lúc anh T quay lại bàn và cả khi ngồi vào bàn, bị cáo nghe anh T “chửi thề” chuyện gì đó nên mới cầm cái ly bia bằng thủy tinh, loại lớn có quay, có khía cạnh xung quanh qua mời bia bàn của anh T rồi sau đó hỏi chuyện anh T cho ra lẽ. Lúc này, anh T vẫn nói “chửi thề” và thách thức bị cáo như “*muốn gì nói đi tao chiều*”, bị cáo nói lại nếu có sai thì xin lỗi, anh T vẫn chửi nên làm cho bị cáo tức giận và cầm cái ly này trên tay phải đánh 01 cái trúng vào vùng mặt bên trái anh T gây ra thương tích 12%; riêng cái ly đã bị bể một phần làm rơi xuống đất và phần còn lại đã vứt bỏ tại hiện trường. Tuy trong lúc đó, bị cáo đã bị một nhóm người từ đâu đến dùng ly và chai bia ném trúng gây thương tích 06% nhưng do không biết rõ là ai nên bị cáo không có yêu cầu xử lý hình sự đối với người gây ra thương tích cho bị cáo. Nay, bị cáo thừa nhận chỉ có một mình thực hiện hành vi gây ra thương tích cho anh T đúng như Cáo trạng đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự, sau khi sự việc xảy ra, phía bị cáo có gặp anh T nói chuyện bồi thường thiệt hại nhưng do anh Tùng không yêu cầu; còn về phần vật chứng là dao, rựa thì không phải của bị cáo nên không có ý kiến.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Cát T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Do chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo Trần Cát T đã có hành vi “Dùng hung khí nguy hiểm” gây ra thương tích cho anh anh Nguyễn Tường Cao T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12% là “Có tính chất côn đồ”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải áp dụng mức án thật nghiêm đối với bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn nhỏ nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không có ý kiến. Còn về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 06 cây rựa và 03 con dao tự chế.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Trần Cát T tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 15/8/2019, bị cáo đã có hành vi làm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Tường Cao T tại Quán Ốc Minh Thư, số 28, Đường Số T, Khu phố 4, phường BHHB, quận BT.

Theo Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 738/TgT.19 ngày 23/8/2019 của Trung tâm Pháp Y, thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận mức độ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Tường Cao T như sau:

-Chấn thương phần mềm vùng mắt và quanh mắt trái gây rách da nhiều chỗ, sây sát da, bầm tụ máu, xuất huyết kết mạc mắt, đã được khâu các vết thương, hiện:

+Tình trạng mắt ổn định.

+Còn:

**Các vết thương còn chỉ khâu tại:*

.Mày, mi trên kích thước 4 x 0,1cm.

.Mi trên kích thước, 5 x (0,05-0,1)cm.

.Mặt kích thước 1,6 x 0,1cm và 1,6 x 0,1cm.

**Sây sát da và bầm tụ máu rải rác trên diện 12 x 9cm.*

Ảnh hưởng thẩm mỹ.

-Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (mười hai phần trăm).

-Thương tích do vật tày có cạnh tác động.

Xét trong vụ án này, bị cáo Trần Cát T đã có hành vi sử dụng cái ly bằng thủy tinh, loại lớn có quay, có khía cạnh xung quanh dùng để uống bia là vật cứng nên được coi là “Dùng hung khí nguy hiểm” đánh 01 cái trúng vào vùng ngoài mí

mắt bên trái của anh Nguyễn Tường Cao T với tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa hôm nay cơ bản phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, vật dùng đánh bị hại được mô tả lại, kết luận giám định thương tích, cơ chế hình thành vết thương của bị hại.... Do đó, đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng trong Cáo trạng viện dẫn cùng một phần lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho rằng hành vi của bị cáo “Có tính chất côn đồ” là không phù hợp với thực tế khách quan bởi: nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị hại đã nhiều lần có lời nói “chửi thề” và thách thức trước mặt bị cáo nên lẽ thông thường trong cuộc sống thì với những lời nói đó, đã đủ sức gây tức giận cho người khác. Tuy nhiên, bị cáo đã lựa chọn cách xử sự trong tình huống này bằng việc đánh anh T là sai trái, không thể chấp nhận được. Còn đối với bản thân bị cáo, tuy có bị nhóm người đánh với mức độ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên theo kết luận giám định là 6% nhưng do không xác định ai thực hiện và bị cáo cũng không yêu cầu xử lý hình sự người đó nên không căn cứ giải quyết. Đối với việc chiếc xe mô tô biển số 59S1-130.60 của chị Võ Thị Thu L, bị ai đó đập phá hư hỏng chỉ với giá trị 1.500.000 đồng, chị Liên không biết xảy ra lúc nào và do ai thực hiện nên cũng không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

[4] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này bằng một mức án tương xứng. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn nhỏ và bị hại cũng có một phần lỗi đáng kể nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và bị hại cũng có một phần lỗi đáng kể; có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng, việc làm ổn định nuôi sống gia đình; đồng thời, bị cáo đã bị tạm giam trước gần 07 tháng nên cũng đủ sức giáo dục và răn đe bị cáo. Do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo tiếp tục đi chấp hành án phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo hưởng án treo cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại anh Nguyễn Tường Cao T đã có đơn xin vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ và nội dung đơn thì anh Tùng không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 59S1-130.60 của chị Võ Thị Thu L và chiếc xe mô tô biển số 59D1-384.51 của anh Nguyễn Kiên T, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho chị L và anh T nên không xét. Riêng 06 cây rựa và 03 con dao tự chế, tuy không phải là vật chứng trong vụ án này nhưng thu

giữ được tại khu vực hiện trường và không biết của ai và không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Trần Cát T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Cát T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Trần Cát T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày 13/03/2020.

.Tuyên bố trả tự do bị cáo Trần Cát T ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

.Giao bị cáo Trần Cát T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 06 cây rựa và 03 con dao tự chế.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/73TAM ngày 20/01/2020)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Cát T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Cát T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Tường Cao T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái